

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM YÊN
TỈNH TUYÊN QUANG**

Bản án số: 43/2019/HS-ST

Ngày 18/9/2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM YÊN, TỈNH TUYÊN QUANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Đức Tùng

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Mạc Ngọc Day;

2. Ông Lê Quang Luân.

- *Thư ký phiên toà:* Bà Nguyễn Diệu Thương - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên toà:* Bà Hoàng Trà My - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2019, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Hàm Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 34/2019/TLST-HS, ngày 08 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 38/2019/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

PHẠM VĂN P (tên gọi khác: không), sinh ngày 09/12/ 1993; tại tỉnh Tuyên Quang;

- Nơi ĐKKHKT, chỗ ở: Thôn 2 T, xã T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang;

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

- Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/12;

- Họ tên cha: Phạm Văn H, sinh năm 1966;

- Họ tên mẹ: Hoàng Thị H, sinh năm 1967;

- Anh chị, em ruột: Có 03 người bị cáo là người thứ 03;

- Vợ, con: Chưa có;

- Tiền án, tiền sự: Không;

* Nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2012/HSST ngày 11/4/2012 của Toà án nhân dân huyện Hàm Yên, xử phạt 06 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/4/2019, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. *Có mặt.*

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Lê Anh T, sinh năm 1985;

Địa chỉ: Thôn 10, xã C, huyện Y, tỉnh Yên Bái (Hiện đang bị tạm giam trong vụ án khác tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái).

2. Anh Trương Hồng Đ, sinh năm 1997;

Địa chỉ: Thôn 1 V, xã T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

3. Anh Bùi Công A, sinh năm 1998;

Địa chỉ: Thôn 61, xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

4. Bà Hoàng Thị H, sinh năm 1967;

Địa chỉ: Thôn 2 T, xã T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

(Anh T có mặt; Anh Đ, anh A, bà H vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn P, sinh năm 1993, sống cùng mẹ đẻ là bà Hoàng Thị H tại thôn 2 T, xã T, huyện H. Khoảng đầu năm 2019, bà H đi làm thuê tại Hà Nội nên giao nhà cho P quản lý và sử dụng. Khoảng 12 giờ ngày 25/4/2019, Lê Anh T, sinh năm 1985, trú tại thôn 10, xã C, huyện Y, tỉnh Yên Bái, mang theo bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá đi từ nhà đến khu vực Km39 quốc lộ 2 đường Tuyên Quang - Hà Giang mục đích tìm mua ma túy để sử dụng, khi đến Km39 T gặp và hỏi mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy đá với giá 400.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T đi đến nhà Phạm Văn P và gặp Trương Hồng Đ, sinh năm 1997, trú tại thôn 1 V, xã T, huyện H và Bùi Công A, sinh năm 1998, trú tại thôn 61, xã Y, huyện H đang có mặt ở nhà P. Khoảng 15 giờ 30 cùng ngày, Lê Anh T cầm gói ma túy đá và bộ đồ sử dụng ma túy ra và hỏi P: “Cho anh làm ở đây tí nhé” (P hiểu ý của T là cho T sử dụng ma túy đá tại nhà của P), P trả lời “Vâng” và bảo T đi xuống bếp để sử dụng ma túy. T cầm gói ma túy và bộ đồ sử dụng ma túy đặt xuống nền nhà bếp sau đó cho ma túy đá vào ống thủy tinh và dùng bật lửa ga châm lửa đốt bên ngoài cho ma túy đá tan ra. T, Đ và A ngồi quây thành vòng tròn và thay nhau sử dụng ma túy bằng cách hút vào cơ thể, P không sử dụng mà chỉ đứng xem T, Đ và A sử dụng ma túy. T, Đ, A sử dụng ma túy đến 16 giờ cùng ngày thì bị tổ công tác Công an huyện Hàm Yên bắt quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật.

Tiến hành xét nghiệm nước tiểu tìm chất ma túy trong cơ thể Bùi Công A, Trương Hồng Đ, Phạm Văn P và Lê Anh T, kết quả đều (+) Dương tính (Có chất ma túy trong cơ thể).

Trước Cơ quan điều tra, Phạm Văn P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Vật chứng thu giữ; Biên bản khám nghiệm hiện trường; Lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 36/CT-VKSHY, ngày 05/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang truy tố bị cáo Phạm Văn P về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự.

Kết thúc phần hỏi, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với Phạm Văn P theo tội danh, điều luật đã nêu trong cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Văn P, phạm tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Đề nghị áp dụng điểm d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Phạm Văn P từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 25/4/2019). Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn P đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Ngoài lời khai nhận tội của bị cáo, hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng toàn bộ những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ trên đã có đủ cơ sở để kết luận: Từ 15 giờ 30 phút đến 16 giờ ngày 25/4/2019, tại nhà ở của Phạm Văn P, thôn 2 T, xã T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang. Phạm Văn P có hành vi cho Lê Anh T, Trương Hồng Đ và Bùi Công A sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà ở của mình, bị tổ công tác Công an huyện Hàm Yên bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự.

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang truy tố bị cáo về hành vi “*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*” là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét về tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến chế độ quản lý sử dụng các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng chống tệ

nạn ma túy, đồng thời còn làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội. Bị cáo nhận thức được việc cho người khác sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà ở của mình là sai trái, vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội. Về nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2012/HSST ngày 11/4/2012 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang xử phạt bị cáo 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, bị cáo không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục phạm tội nên cần phải xử phạt bị cáo nghiêm minh theo quy định của pháp luật và cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và phục vụ công tác phòng chống tội phạm chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Như vậy, HĐXX chấp nhận xử phạt bị cáo mức án như Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang đề nghị tại phiên tòa là phù hợp, có căn cứ pháp luật.

[3] Về tố tụng: Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy, bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Trong vụ án này, Lê Anh T khai nhận nguồn gốc số ma túy đá mà T, Đ, A sử dụng tại nhà P là do T mua của một người đàn ông không quen biết tại km39 quốc lộ 2 đường Tuyên Quang - Hà Giang. Cơ quan CSĐT Công an huyện Hàm Yên đã áp dụng các biện pháp điều tra theo quy định nhưng không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người bán ma túy cho T, ngoài lời khai duy nhất của T không có tài liệu khác chứng minh nên không có căn cứ xem xét, xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lê Anh T, Bùi Công A và Trương Hồng Đ vào ngày 25/4/2019 và hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Phạm Văn P vào ngày 24/4/2019. Ngày 23/5/2019, Công an huyện Hàm Yên đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 97, 98, 99, 100 đối với T, A, Đ và P bằng hình thức Cảnh cáo.

Đối với bà Hoàng Thị H là chủ sở hữu hợp pháp ngôi nhà mà bị cáo P chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy nhưng bà H đi làm thuê ở Hà Nội đã giao ngôi nhà trên cho P quản lý và sử dụng, việc P chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy tại

nhà bà H không biết. Tại phiên tòa bà H vắng mặt nhưng đơn vắng mặt bà H không có ý kiến, yêu cầu gì nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[5] Về vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Yên đã thu giữ 01 bộ đồ sử dụng ma túy đá gồm: 01 bình nhựa trong suốt có hoa văn màu cam, bình hình trụ cao 10cm, đáy bình rộng 6,5cm, trên nắp bình có hai lỗ; 01 ống thủy tinh dài 8,5cm; 01 ống hút dài 66cm, rộng 0,5cm, có ba màu xanh, hồng, vàng được nối thành từ 04 đoạn ống hút; 01 túi nilon đã bị cắt, bên trong túi nilon không chứa chất gì và 01 bật lửa gas màu đỏ không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng. HĐXX xét thấy những vật chứng trên là vật chứng của vụ án và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điều d khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn P, phạm tội “*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*”.

+ Áp dụng: Điều d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn P **07 (Bảy) năm 02 (Hai)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 25/4/2019).

* Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ đồ sử dụng ma túy đá gồm: 01 bình nhựa trong suốt có hoa văn màu cam, bình hình trụ cao 10cm, đáy bình rộng 6,5cm, trên nắp bình có hai lỗ; 01 ống thủy tinh dài 8,5cm; 01 ống hút dài 66cm, rộng 0,5cm, có ba màu xanh, hồng, vàng được nối thành từ 04 đoạn ống hút; 01 túi nilon đã bị cắt, bên trong túi nilon không chứa chất gì và 01 bật lửa gas màu đỏ không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng. *(Tình trạng như Biên bản giao vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Hàm Yên với Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang, lập ngày 05/7/2019).*

* Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Phạm Văn P phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

"Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:

- TAND tỉnh T.Quang;
- VKSND tỉnh T.Quang;
- VKSND huyện Hàm Yên;
- Trại tạm giam T.Quang;
- Công an huyện Hàm Yên;
- THADS huyện Hàm Yên;
- Sở tư pháp;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đức Tùng